

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 1516/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2021 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị Hồng Đ, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số 33 Đường D15, khu dân cư An Thiên Lý, Khu phố 6, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1971

Địa chỉ: Số 33 Đường D15, khu dân cư An Thiên Lý, Khu phố 6, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Dương Thị Hồng Đ và ông Phạm Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 01 người con chung tên Phạm Ngọc Tâm M, sinh ngày 06 tháng 8 năm 1997 đã trưởng thành.

Về tài sản chung: Bà Dương Thị Hồng Đ và ông Phạm Ngọc T xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Bà Dương Thị Hồng Đ và ông Phạm Ngọc T tự khai không có.

Về án phí hôn nhân gia đình: Bà Dương Thị Hồng Đ, ông Phạm Ngọc T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn. Bà Dương Thị Hồng Đ tự nguyện nộp thay án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con cho ông Phạm Ngọc T

nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng 300.000 đồng mà bà Dương Thị Hồng Đ đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng số: AA/2021/0024665 ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Dương Thị Hồng Đ được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 98, quyển số 01, ngày 18 tháng 12 năm 1993 của Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- UBND Phường 3, Quận M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Khê